

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ gắn với thực hiện Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy

Thực hiện Công văn số 1669-CV/BTCTU, ngày 05/10/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 26-NQ/TW), Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Bảo Lâm có diện tích 146.344 ha; có 14 đơn vị hành chính (13 xã và thị trấn Lộc Thắng) với 106 thôn và 20 tổ dân phố; dân số toàn huyện hơn 121.500 người, trong đó có 30% là người đồng bào dân tộc thiểu số với 21 dân tộc anh em cùng sinh sống; khoảng 66.240 người theo các tôn giáo¹, chiếm 54,5% dân số.

Đến 30/6/2023, toàn huyện có 56 tổ chức cơ sở đảng: gồm 16 đảng bộ cơ sở (14 đảng bộ xã, thị trấn; 02 đảng bộ lực lượng vũ trang); 40 chi bộ cơ sở (24 chi bộ cơ quan hành chính; 12 chi bộ đơn vị sự nghiệp; 3 chi bộ doanh nghiệp nhà nước; 01 doanh nghiệp Công ty cổ phần); có 243 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, với 3.255 đảng viên².

Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 41 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy 13 đồng chí; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy 07 đồng chí. Tổng số cấp ủy viên cấp xã là 185 đồng chí, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy là 50 đồng chí. Cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý là 165 người.

Tổ chức bộ máy gồm: 05 cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và Trung tâm Chính trị; 05 cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; 12 cơ quan chuyên môn và 62 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện (01 đơn vị tự chủ và 02 đơn vị tự chủ một phần kinh phí).

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, huyện Bảo Lâm đã đạt được nhiều kết quả

¹ Công giáo 45.532 người, Tin lành 7.409 người, Phật giáo 12.891 người; Cao đài 408 người.

² Đảng viên nữ 1460 đồng chí; đảng viên là người DTTS 777 đồng chí, chiếm tỷ lệ 23,87%; đảng viên trong các tôn giáo 173 đồng chí.

quan trọng trên tất cả các lĩnh vực: Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng được chú trọng; tổ chức bộ máy thường xuyên được kiện toàn, củng cố; biên chế được tinh gọn; đội ngũ cán bộ, đảng viên từ huyện đến cơ sở cơ bản đủ số lượng, đảm bảo chất lượng và được bố trí theo vị trí việc làm. Đa số cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành tốt quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có ý thức rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

II. VIỆC QUẢN TRIỆT, BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 26-NQ/TW VÀ CÁC VĂN BẢN CỦA TỈNH

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 10/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 76 -KH/HU, ngày 20/7/2018 để triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW trong toàn đảng bộ huyện; đã tổ chức hội nghị cấp huyện quán triệt nội dung Nghị quyết đến các đồng chí Huyện ủy viên, bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng và trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị. Các tổ chức cơ sở đảng tổ chức quán triệt Nghị quyết trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 88- KH/HU ngày 19/12/2018 về Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ gắn với thực hiện Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy. Trên cơ sở Kế hoạch của Huyện ủy, các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị đều xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện theo quy định.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy phối hợp cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng tập trung quán triệt Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 102-QĐ/TW của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong đảng bộ huyện và ban hành các kế hoạch thực hiện các quy định của Trung ương nêu trên.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác nâng cao nhận thức, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên:

Trong thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng đã chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa giáo dục với rèn luyện thực tiễn và đẩy mạnh học

tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác tuyên truyền, cập nhật kiến thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân thường xuyên được quan tâm, nhất là trong các đợt học tập Nghị quyết, các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở hằng năm. Việc kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên vi phạm đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương, vi phạm những điều đảng viên không được làm được Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nghiêm túc; việc bố trí cán bộ sau kỷ luật được thực hiện theo đúng quy định.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về công tác cán bộ

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản về công tác cán bộ:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy liên quan đến công tác cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy rà soát và tham mưu cụ thể hóa để triển khai thực hiện, phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện³, đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả. Bên cạnh đó, xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy Bảo Lâm khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025; phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện phụ trách các lĩnh vực và địa bàn; ban hành Chương trình công tác của cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và chương trình công tác từng năm, Chương trình Kiểm tra, giám sát của cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình kiểm tra, giám sát từng năm; sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Về công tác nhận xét, đánh giá cán bộ: Được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm và có nhiều đổi mới; gần nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với kết quả thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và các quy định về trách nhiệm nêu gương để đánh giá, xếp loại đảng viên hằng năm; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại người đứng đầu không được cao hơn kết quả xếp loại của tập thể. Từ năm 2018 đến nay đã gọi ý kiểm điểm⁴ đối với 37 tập thể và 12 cá nhân nhằm nâng

³ Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quy định về quy trình tiếp nhận và thẩm định hồ sơ trong công tác cán bộ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định về quy hoạch cán bộ; Quy định về chức năng, nhiệm vụ các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Kế hoạch luân chuyển cán bộ; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW (khóa XII); Kế hoạch thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU về đổi mới, nâng cao hiệu quả về đào tạo, bồi dưỡng và học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, nghị quyết của Đảng; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.....

⁴ - Tổng số tập thể, cá nhân kiểm điểm tự phê bình và phê bình: Năm 2018 là 168 tập thể và 2795 cá nhân; Năm 2019 là 182 tập thể và 2886 cá nhân; Năm 2020 là 182 tập thể và 2947 cá nhân; Năm 2021 là 181 và 2965 cá nhân; năm 2022 là 179 tập thể và 3016 cá nhân.

- Gọi ý kiểm điểm: Năm 2018: 09 tập thể. Năm 2019: 04 tập thể. Năm 2020: 04 tập thể. Năm 2021: 12 tập thể, 9 cá nhân. Năm 2022: 8 tập thể, 3 cá nhân.

cao trách nhiệm và thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tới. Việc nhận xét, đánh giá phục vụ công tác cán bộ thường xuyên được quan tâm, triển khai theo đúng phân cấp quản lý cán bộ, cơ bản khắc phục được tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm.

- Công tác quy hoạch cán bộ: Thực hiện các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức học tập, quán triệt trong toàn Đảng bộ huyện và ban hành Quy định số 04-QĐ/HU ngày 03/6/2022 về công tác quy hoạch cán bộ; đồng thời Ban Tổ chức đã ban hành Hướng dẫn số 03-HD/BTCHU, ngày 03/6/2022 hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ⁵ trong thời gian qua đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương coi trọng, đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, dân chủ và khách quan. Hệ số, số lượng, cơ cấu, độ tuổi đưa vào quy hoạch đảm bảo theo quy định, tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số trong quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đạt 10% trở lên. Từ kết quả quy hoạch hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, kịp thời bổ sung những cán bộ có triển vọng, có năng lực, đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc đã chuyển công tác, từ trần, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên... theo quy định.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, bổ nhiệm, trong đó chú ý đến cán bộ trẻ có năng lực, triển vọng, cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên hằng năm, theo phương châm lý luận gắn với thực tiễn, phát huy tính tích cực của người học; tăng cường nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ công tác, xử lý các tình huống nảy sinh trong thực tiễn; đổi mới phương thức tổ chức, phương pháp giảng dạy và học tập, áp dụng nhiều hình thức tổ chức học tập khác nhau, phù hợp với từng điều kiện cụ thể. Đa số cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đã phát huy tinh thần học tập nghiêm túc, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao được trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình

⁵ - Thực hiện quy trình và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch lần đầu các chức danh chủ chốt huyện Bảo Lâm, nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031: Chức danh UVBTV HU 13 đồng chí, chức danh Bí thư Huyện ủy 02 đồng chí, chức danh Phó bí thư Huyện ủy 06 đồng chí, chức danh Chủ tịch HĐND huyện 03 đồng chí, chức danh Phó CTHĐND huyện 03 đồng chí, chức danh Chủ tịch UBND huyện 03 đồng chí, chức danh Phó chủ tịch UBND huyện 03 đồng chí.

- QH cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031: Ban Chấp hành 194 đồng chí, Ban Thường vụ 62 đồng chí, chức danh Bí thư 26 đồng chí, chức danh Phó bí thư 40 đồng chí, chức danh CTHĐND 29 đồng chí, chức danh Phó CTHĐND 31 đồng chí, chức danh CT UBND 30 đồng chí, chức danh PCT UBND 38 đồng chí.

- QH cấp trường, cấp phó các phòng, ban, ngành, MTTQ-ĐT, đơn vị sự nghiệp công lập: 253 đồng chí.

mới. Từ năm 2018 đến nay đã cử 270 lượt cán bộ, công chức đi đào tạo Trung cấp lý luận chính trị; 14 đồng chí đi đào tạo Cao cấp lý luận chính trị.

- **Công tác luân chuyển cán bộ:** Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch⁶ và chỉ đạo tiến hành rà soát, đánh giá lại đội ngũ cán bộ hiện có, trong đó chú trọng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ trong diện quy hoạch để lựa chọn; xem xét năng lực, sở trường, hiệu quả công việc, đạo đức lối sống, tác phong, phong cách của mỗi cán bộ và yêu cầu, nhiệm vụ của huyện và từng địa phương, đơn vị để xác định nơi có cán bộ luân chuyển, nơi cán bộ luân chuyển đến để bố trí công việc cho phù hợp. Quá trình triển khai thực hiện thận trọng, đảm bảo yêu cầu ổn định và phát triển: Trực tiếp gặp gỡ, giao nhiệm vụ cụ thể đối với từng đồng chí được luân chuyển; làm việc trước với cấp uỷ cơ sở và tập thể lãnh đạo các cơ quan quản lý cán bộ và nơi cán bộ luân chuyển đến để nắm bắt tư tưởng cán bộ, xác định trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc thực hiện luân chuyển cán bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thích nghi với môi trường công tác mới ngay từ đầu, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ luân chuyển phát huy khả năng. Từ năm 2018 đến nay đã luân chuyển 06 lượt cán bộ về giữ chức danh Bí thư Đảng uỷ cấp xã; 05 lượt về giữ chức danh Phó bí thư, Chủ tịch UBND cấp xã và 01 đồng chí luân chuyển từ xã này sang xã khác. Hiện nay còn 08 đồng chí đang luân chuyển.

- **Công tác ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ:** Công tác ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ được thực hiện đảm bảo nguyên tắc, quy trình, tiêu chuẩn. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử để làm cơ sở triển khai thực hiện theo đúng quy định (*Quy định số 03-QĐ/HU ngày 12/9/2019 và nay là Quy định số 13-QĐ/HU, ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy*). Công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo theo các quy định, chỉ thị, hướng dẫn của Đảng, Nhà nước và các văn bản của cấp trên; sau đại hội Đảng bộ cơ sở và đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Thường vụ Huyện ủy đã sắp xếp, kiện toàn lại đội ngũ cán bộ theo Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Luật số 47/2019/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5106/KH-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.

Ban hành Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 23/6/2022 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

⁶ Kế hoạch số 68-KH/HU, ngày 17/01/2018 về điều động và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý huyện Bảo Lâm, giai đoạn 2018-2020; Kế hoạch số 08-KH/HU, ngày 11/01/2021 về điều động và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 65-KH/HU, ngày 21/9/2022 về luân chuyển cán bộ năm 2022; Kế hoạch số 90-KH/HU, ngày 27/3/2023 về luân chuyển cán bộ năm 2023.

Đồng thời thực hiện tốt quy định cán bộ chủ chốt cấp trên phải kinh qua vị trí chủ chốt cấp dưới, trừ trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đã quán triệt và triển khai thực hiện tốt Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Quy định số 23-QĐ/TU, ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và bố trí công tác khác đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý sau khi bị kỷ luật. Huyện ủy đã biểu quyết, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đối với 01 đồng chí; đồng thời thực hiện đúng phân cấp trong việc xem xét cho từ chức, miễn nhiệm và bố trí công tác khác đối với cán bộ sau kỷ luật theo thẩm quyền. Chỉ đạo Ban Tổ chức và Ủy ban kiểm tra Huyện ủy sửa đổi, bổ sung và thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác cán bộ.

Nhìn chung, các nội dung liên quan về công tác cán bộ đều được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, phân tích, nhận xét, đánh giá trước khi quyết định, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, phát huy đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của tập thể và từng thành viên. Các cơ quan tham mưu về công tác cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện trong tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan đến công tác cán bộ.

- Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ:

Đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp về công tác bảo vệ chính trị nội bộ giữa Ban Tổ chức Huyện ủy với các cơ quan liên quan; quán triệt và thực hiện Quy định và Hướng dẫn của Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đảm bảo tất cả cán bộ, đảng viên khi thực hiện quy trình công tác cán bộ (quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, bầu cử...) và kết nạp quần chúng vào đảng đều được kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Hằng năm, đều xây dựng kế hoạch và đi thẩm tra, xác minh, thu thập thông tin, hồ sơ, tài liệu có liên quan đối với những trường hợp có vấn đề cần xem xét về chính trị để làm cơ sở xem xét, kết luận. Đối với các trường hợp chưa đủ cơ sở để kết luận đều xin ý kiến của Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước khi kết luận về tiêu chuẩn chính trị.

- Đã kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện và sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Hội đồng theo hướng mở rộng thành phần, đảm bảo tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể. Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Luật thi đua, khen thưởng; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND, ngày 14/01/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới

Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị thường xuyên nâng cao trách nhiệm, triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác cán bộ và tạo môi trường, điều kiện để xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ. Xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ cơ bản đảm bảo độ tuổi, tỷ lệ, cơ cấu và có tính kế thừa. Đánh giá, lựa chọn, kịp thời phát hiện những cán bộ có năng lực, đã được đào tạo, bồi dưỡng để rèn luyện, thử thách qua thực tiễn bằng điều động, luân chuyển. Tập trung nâng cao chất lượng cấp ủy, bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cấp và đội ngũ cán bộ ở cơ sở. Tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ theo vị trí việc làm theo hướng giảm số lượng, nâng cao chất lượng và hợp lý về cơ cấu. Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát về công tác cán bộ, đánh giá đúng để sàng lọc kỹ những cán bộ, đảng viên năng lực hạn chế, uy tín thấp, không đủ sức khỏe, có sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm... không lấy việc bố trí chức vụ để thực hiện chế độ, chính sách với cán bộ.

4. Kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; chống chạy chức, chạy quyền

Việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ được thực hiện chặt chẽ theo các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Công tác nhân sự Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhân sự đại biểu HĐND huyện và các chức danh lãnh đạo chủ chốt chính quyền huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026 được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy trình, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan. Chủ động khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác cán bộ qua tự rà soát, tự kiểm tra và qua kiến nghị theo kết luận của các đoàn kiểm tra. Quy trình thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý đã bám sát các quy định, hướng dẫn của cấp trên; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện khoa học, nghiêm túc.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các văn bản về công tác cán bộ; thực hiện nghiêm Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập, ngăn chặn những tiêu cực trong công tác cán bộ. Không quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đảm bảo tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định. Thực hiện chặt chẽ, đúng quy định về lựa chọn, tuyển dụng, bảo đảm chất lượng theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Chỉ đạo UBND huyện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm việc điều chuyển, chuyển đổi vị trí, bố trí vị trí công tác khác đối với những người thuộc Điểm 5, 6, Điều 3, phần II của Quy định số 205- QĐ/TW và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.

Nhằm đẩy mạnh thực hiện Quy định số 205- QĐ/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát, phát hiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác cán bộ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết thu hồi, hủy bỏ các quyết định không đúng về công tác cán bộ; chỉ đạo kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định, quy chế trong công tác cán bộ (nếu có). Mở rộng, phát huy dân chủ trong công tác cán bộ, tăng cường cơ chế cung cấp, trao đổi thông tin, chất vấn, phản biện xã hội và giải trình khi có yêu cầu trong công tác cán bộ; đánh giá thực chất nhân sự được giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng các trường hợp tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; đồng thời, xử lý nghiêm những người cung cấp thông tin, tố cáo sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín người khác.

Đến thời điểm hiện tại, chưa phát hiện tổ chức, cá nhân vi phạm các nội dung quy định về kiểm soát quyền lực, chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ trên địa bàn huyện.

5. Việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân; lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, nhất là tăng cường công tác quản lý hành chính nhà nước trên từng lĩnh vực. Chỉ đạo thực hiện tốt việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu trong thực thi công vụ. Lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy tốt vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ. Thực hiện có hiệu quả cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát trong công tác cán bộ.

- Thường trực Huyện ủy và cấp ủy cấp xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng; thực hiện có hiệu quả việc phân công cấp ủy viên, đảng viên công tác tại xã, thị trấn sinh hoạt đảng tại chi bộ khu dân cư. Phân công các đồng chí Huyện ủy viên phụ trách địa bàn, nắm chắc tình hình cơ sở; thành lập các tổ công tác dự, hướng dẫn, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức cơ sở đảng. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

6. Việc nâng cao chất lượng trong công tác tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ

Thường xuyên củng cố, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý từ huyện đến cơ sở và đội ngũ tham

muu về công tác tổ chức, cán bộ Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ huyện ngày càng vững mạnh, trung thực, chuyên nghiệp, gương mẫu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với những người được phân công làm công tác cán bộ. Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức làm công tác tổ chức, cán bộ; kiểm soát chặt chẽ các khâu trong quy trình công tác cán bộ. Kịp thời chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy định về công tác cán bộ, đảm bảo đồng bộ, có phân cấp, phù hợp với tình hình địa phương. Thường xuyên sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, quy định, các mô hình mới, cách làm hiệu quả về công tác cán bộ.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy, các cấp ủy từ huyện đến cơ sở và cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ đã nhận thức sâu sắc, đầy đủ hơn về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ. Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện các quy định, quy chế về công tác cán bộ; ban hành quy định về phân cấp quản lý cán bộ, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; chỉ đạo, thực hiện đúng quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm và nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ; vai trò của cơ quan Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đối với công tác cán bộ được phát huy.

Công tác quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đảm bảo tiêu chuẩn, quy trình, thẩm quyền; công tác luân chuyển, điều động tạo điều kiện để cán bộ rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao được quan tâm đúng mức. Việc thẩm định, thẩm tra, xác minh kết luận về tiêu chuẩn chính trị được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo các quy định hiện hành. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng lãnh đạo, quản lý được chú trọng. Công tác chính sách cán bộ được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định về nêu gương của các cấp; từng bước tạo được động lực và sức lan tỏa sâu rộng, làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế; năng lực thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ cơ sở và đội ngũ cán bộ huyện đã có nhiều chuyển biến nhưng vẫn còn chênh lệch; không ít cán bộ trẻ thiếu bản lĩnh, ngại rèn luyện; công tác nhận xét, đánh giá cán bộ còn hạn chế. Tình trạng thiếu hụt đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, tâm huyết vẫn còn, nhất là cán bộ đoàn.

- Tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ và kỹ năng thực thi công vụ còn hạn chế.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nhận thức và ý thức trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên về công tác cán bộ chưa đầy đủ, toàn diện. Khả năng cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở một số cấp ủy còn hạn chế. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tính tự giác trong tự học tập, rèn luyện và thực thi nhiệm vụ.

- Hệ thống các văn bản, quy định về công tác cán bộ chưa đồng bộ. Một số văn bản chậm hướng dẫn triển khai thực hiện.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW về cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc, toàn diện về cán bộ và công tác cán bộ, từ đó tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

2. Thực hiện tốt các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm trong công tác cán bộ. Coi trọng khâu đánh giá cán bộ. Bố trí, sắp xếp cán bộ đúng người, đúng việc, đảm bảo phát huy được phẩm chất cán bộ.

3. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, coi trọng bồi dưỡng về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ cấp phòng và xã, thị trấn.

4. Chú trọng công tác rà soát, phát hiện nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số, có uy tín, triển vọng để đưa vào quy hoạch. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch để đảm bảo tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm, ứng cử. Kết hợp chặt chẽ giữa quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng cán bộ; thực hiện tốt việc điều động, luân chuyển cán bộ, đảm bảo cân đối, hài hòa giữa điều động, luân chuyển cán bộ với quan tâm phát triển nguồn cán bộ tại chỗ. Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

5. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đảm bảo tất cả cán bộ, đảng viên khi thực hiện quy trình công tác cán bộ đều được kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Kịp thời phát hiện, phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng của cơ quan tham mưu và cán bộ, công chức làm công tác tổ chức, cán bộ. Phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể và nhân dân trong tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong thực hiện Nghị quyết. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban

Chỉ đạo 35 của huyện, kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát nhất là trong công tác cán bộ và việc kê khai tài sản, thu nhập. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới vì lợi ích chung.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Trung ương xem xét tăng số lượng cán bộ, công chức cấp xã, nhất là cán bộ chuyên trách của Đảng ủy thay cho mô hình bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã để đảm bảo chế độ, hiệu quả trong công tác của cán bộ.

2. Đề nghị Trung ương ban hành quy định liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cán bộ, công chức cấp huyện để tạo điều kiện thuận lợi cho việc bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ” của Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Viết Vân



TỔNG HỢP KẾT QUẢ QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ DIỆN BAN THƯỜNG VỤ
CẤP ỦY CẤP HUYỆN QUẢN LÝ

Biểu 2C

TIÊU CHÍ	Quy hoạch Ban Chấp hành đảng bộ cấp xã			Quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã			Quy hoạch Bí thư đảng ủy cấp xã			Quy hoạch Phó Bí thư đảng ủy cấp xã			Quy hoạch Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã			Quy hoạch Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã			Quy hoạch Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã			Quy hoạch Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã			Quy hoạch chức danh trưởng, phó phòng ban, ngành, MTQ, đoàn thể cấp huyện		
	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031
Tổng số	337	327	194	112	103	62	40	42	26	62	79	40	34	40	29	39	47	30	34	48	31	48	67	38	177	180	253
* Trong đó:- Nữ	75	96	89	10	20	18	3	5	5	6	10	11	3	6	6	2	5	7	3	13	9	5	12	8	15	18	158
- Dân tộc thiểu số	132	127	64	41	43	21	12	13	7	23	33	15	13	17	10	11	15	9	13	21	9	12	24	10	5	7	20
* Phân tích tổng số theo:			0			0			0			0			0			0			0			0			
1. Tuổi đời			0			0			0			0			0			0			0			0			
- Dưới 30	98	101	8	23	15	0	8	5	0	9	7	0	4	3	0	7	11	0	9	17	0	14	21	0	23	28	30
- Từ 30 đến 40 tuổi	150	150	115	59	61	27	22	22	2	37	44	14	15	22	5	22	25	5	20	26	15	29	39	19	109	101	147
- Trên 40 tuổi	89	76	71	30	27	35	10	15	24	16	28	26	15	15	24	10	11	25	5	5	16	5	7	19	45	51	76
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ			0			0			0			0			0			0			0			0			
- Đại học	82	317	135	34	100	61	16	39	24	22	79	39	12	40	28	17	67	29	4	48	31	11	67	38	175	149	224
- Thạc sĩ		3	1		3	0		3	2			1			1			1			0			0	2	31	29
- Tiến sĩ			0			0			0			0			0			0			0			0			
- Trình độ khác	255	7	45	78		1	24		0	40		0	22		0	22		0	30		0	37		0			
4. Trình độ lý luận chính trị			0			0			0			0			0			0			0			0			
- Trung cấp	126	309	129	85	92	61	33	31	25	61	77	40	29	32	29	36	45	30	33	48	30	39	67	37	87	88	190
- Cao cấp, cử nhân	8	11	0	8	11	0	7	11	1	1	2	0	5	8	0	3	2	0	2		0			0	35	71	21



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐÔNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bảo Lâm, ngày 16 tháng 10 năm 2023

QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP HUYỆN

TIÊU CHÍ	Quy hoạch Ban Chấp hành			Quy hoạch Ban Thường vụ			Quy hoạch Bí thư			Quy hoạch Phó Bí thư			Quy hoạch Chủ tịch Hội đồng nhân dân			Quy hoạch Chủ tịch Ủy ban nhân dân			Quy hoạch Phó Chủ tịch HĐND			Quy hoạch Phó Chủ tịch UBND		
	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2015-2020	2020-2025	2025-2030	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031	2016-2021	2021-2026	2026-2031
Tổng số	85	71	41	25	27	13	2	2	2	4	3	6	3	3	3	3	2	3	3	4	3	6	5	6
* Trong đó:- Nữ	13	11	12	3	5	5					1	1			1				3	4	3	6	5	6
- Dân tộc thiểu số	9	7	7	2	2	2			1	1	1				1				1	1	3	1	1	3
* Phân tích tổng số theo:																								
1. Tuổi đời																								
- Dưới 40	2		5			1																		
- Từ 40 đến 50 tuổi	21	14	26	19	4	7						1			1									
- Trên 50 tuổi	62	57	10	6	23	5	2	2	2	4	3	5	3	3	2	3	2	3	3	4	1	4	5	2
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ																								
- Đại học	79	54	33	25	17	8	2	1	1	4	2	2	3	1	1	3	1		3		1	6	2	4
- Thạc sĩ		17	8		10	5		1	1		1	4		2	2		1	3		4	2		3	2
- Tiến sĩ																								
- Trình độ khác	6																							
4. Trình độ lý luận chính trị																								
- Trung cấp	32	23	27	1	2																			
- Cao cấp, cử nhân	41	48	14	24	25	13	2	2	2	4	3	6	3	3	3	3	2	3	3	4	3	6	5	6

**BIỂU THỐNG KÊ KẾT QUẢ ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CÁN BỘ,
CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**
(Từ 10/10/2018 đến 30/6/2023)

TT	TỔNG SỐ	CHUYÊN MÔN		LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ			Tin học	Quốc phòng - an ninh	Ngoại ngữ
		Đại học	Sau Đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp, cử nhân			
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	1.335	40	1		270	14		1.010	



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 16 tháng 10 năm 2023

Biểu 4

STT	Cán bộ lãnh đạo, quản lý	Tổng số	Không phải là người địa phương	Ghi chú
I	Cấp tỉnh			
1	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh			
2	Chánh Thanh tra			
3	Giám đốc Sở Tài chính			
4	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân			
5	Giám đốc Công an tỉnh			
6	Cục trưởng Cục Thuế			
II	Cấp huyện			
1	Chủ tịch UBND		1	
2	Chánh Thanh tra		1	
3	Trưởng phòng Tài chính		1	
4	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân		1	
5	Chánh án Tòa án nhân dân		1	
6	Trưởng Công an		1	
7	Chi cục trưởng Chi cục Thuế		1	

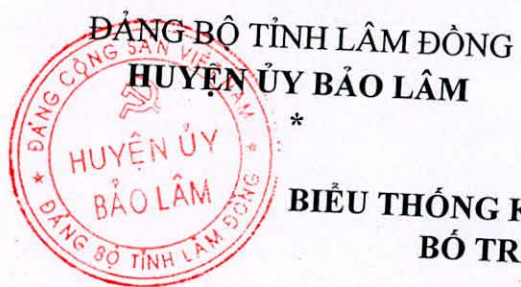


Bảo Lâm, ngày 16 tháng 10 năm 2023

**BIỂU THỐNG KÊ CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BỊ XỬ LÝ KỶ LUẬT,
BỐ TRÍ CÔNG TÁC KHÁC (Từ 10/10/2018 đến nay)**

Biểu 5B

Số TT	Số lượng	Ban thường vụ	Lãnh đạo cấp ủy		Lãnh đạo HĐND		Lãnh đạo UBND		Các ban, cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể CT-XH		Các phòng, ban, ngành (tương đương)		Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	
			Bí thư	Phó bí thư	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	7											1	4	2



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 10 năm 2023

**BIỂU THỐNG KÊ CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BỊ XỬ LÝ KỶ LUẬT,
BỐ TRÍ CÔNG TÁC KHÁC CẤP XÃ (Từ 10/10/2018 đến nay)**

Biểu 5C

Số TT	Số lượng	Ban thường vụ	Lãnh đạo cấp ủy		Lãnh đạo HĐND		Lãnh đạo UBND		MT-ĐT....	
			Bí thư	Phó bí thư	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Cấp trưởng	Cấp phó
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	6			2		1	1	1	1	



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BIỂU THỐNG KÊ TUYỂN DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
(Từ 10/10/2018 đến nay)

Biểu 6

Số TT	TỔNG SỐ	CẤP TỈNH		CẤP HUYỆN		Công chức cấp xã
		Công chức	Viên chức	Công chức	Viên chức	
1	3	4	5	6	7	8
				17	321	8



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 10 tháng 10 năm 2023

BIỂU THỐNG KÊ BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ...
(Từ 10/10/2018 đến nay)

Biểu 7 B

TT	Ban chấp hành	Ban thường vụ	Lãnh đạo cấp ủy		Lãnh đạo HĐND		Lãnh đạo UBND		Các ban, cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể CT-XH		Các phòng, ban (tương đương)		Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	
			Bí thư	Phó bí thư	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó
1	3	4	5	6	7	8	9	10	13	14	15	16	17	18
1	41	13	1	2	1	1	1	3	12	16	10	9	32	25



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BIỂU THỐNG KÊ BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ.... CẤP XÃ
(Từ 10/10/2018 đến nay)

Biểu 7C

TT	Ban chấp hành	Ban thường vụ	Lãnh đạo cấp ủy		Lãnh đạo HĐND		Lãnh đạo UBND		MT-ĐT ...	
			Bí thư	Phó bí thư	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Cấp trưởng	Cấp phó
1	3	4	5	6	7	8	9	10	13	14
1	185	50	14	28	14	14	14	28	60	58



Bảo Lâm, ngày 16 tháng 10 năm 2023

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÔNG TÁC LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ
(TỪ NGÀY 10/10/2018 ĐẾN NAY)**

Biểu 8

Biểu 8

Số TT	Hình thức luân chuyển	Chức vụ luân chuyển đến								Chức vụ sau luân chuyển			Tổng số lượt người luân chuyển			
		Bí thư	Phó Bí thư	UBND		HĐND		Trưởng ban, ngành và tương đương	Phó trưởng ban, ngành và tương đương	Giữ nguyên chức vụ hoặc tương đương	Bổ trí chức vụ cao hơn	Bổ trí chức vụ thấp hơn	Tổng số	Trong đó, số lượng xác định theo thời gian luân chuyển		
				Chủ tịch	Phó Chủ tịch	Chủ tịch	Phó Chủ tịch							Dưới 36 tháng	Từ 36 đến 60 tháng	Hơn 1 nhiệm kỳ (60 tháng)
1	Trung ương về tỉnh, thành phố															
2	Tỉnh, thành phố về quận, huyện															
3	Quận, huyện về tỉnh, thành phố															
4	Huyện này sang huyện khác															
5	Quận, huyện về xã, phường, thị trấn	6		5						2	1	1	11		11	
6	Xã, phường, thị trấn về quận, huyện															
7	Xã này sang xã khác	1														
	Tổng số												1		1	